

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ mức vốn vay tín dụng ưu đãi để thực hiện các chương trình
kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ
tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn năm 2012

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH PHƯỚC	
ĐẾN	Số: 95
	Ngày: 27/02/2012

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để tiếp
tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao
thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề
ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Quyết định số 56/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày
21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát
triển của Nhà nước để tiếp tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh
mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng
thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Văn bản số 2225/TTg-KTTH ngày 05/12/2011 của Thủ tướng
Chính phủ về việc tăng mức vốn tín dụng ưu đãi cho Chương trình kiên cố hóa
kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng
thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn;

Căn cứ đề nghị tại văn bản số 178/BC-UBND ngày
02/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Phước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ mức vốn tín dụng ưu đãi để thực hiện Chương trình kiên
cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi
trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn của tỉnh (thành
phố) Bình Phước năm 2012 là 50.000 triệu đồng.

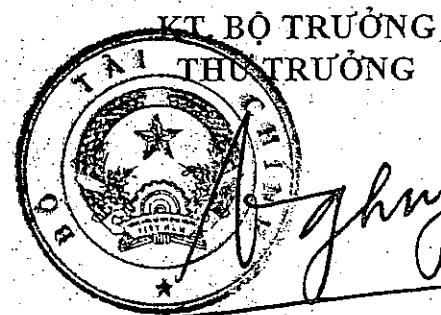
Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) *Kim Tu. Phước* chỉ đạo các Sở có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện phân bổ, quản lý, sử dụng khoản vốn tín dụng trên theo đúng chế độ quy định; chủ động sử dụng ngân sách địa phương, huy động đóng góp của nhân dân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo đúng quy định tại Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13/6/2000, Quyết định số 132/2001/QĐ-TTg ngày 07/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 156/2009/TT-BTC ngày 03/8/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, đầu tư các dự án đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn để tổ chức thực hiện; bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trong nước của ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất) để hoàn trả theo đúng hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Trường hợp đến ngày 31/5/2012, địa phương chưa ký hợp đồng vay vốn tín dụng với Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bộ Tài chính sẽ điều chuyển vốn vay cho các địa phương khác.

Khi đến hạn trả nợ vốn vay năm trước, nếu địa phương chưa hoàn trả vốn vay, chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam tạm thời chưa thực hiện cho vay tiếp cho đến khi địa phương hoàn trả theo hợp đồng ký kết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Chi nhánh Ngân hàng *P.T.* *Kim Tu. Phước*
- Sở Tài chính tỉnh (thành phố) *Kim Tu. Phước*
- Lưu: VT, Vụ NSNN.



Nguyễn Công Nghiệp

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ mức vốn vay tín dụng ưu đãi để thực hiện các chương trình
kiên cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn năm 2012

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH PHƯỚC	
ĐẾN	Số: 96
	Ngày: 21/02/2012

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để tiếp tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Quyết định số 56/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để tiếp tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Văn bản số 2225/TTg-KTTH ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng mức vốn tín dụng ưu đãi cho Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn;

Căn cứ đề nghị tại văn bản số 178/BC-UBND ngày 02/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ mức vốn tín dụng ưu đãi để thực hiện Chương trình kiên cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn của tỉnh (thành phố) Bình Phước năm 2012 là 50.000 triệu đồng.

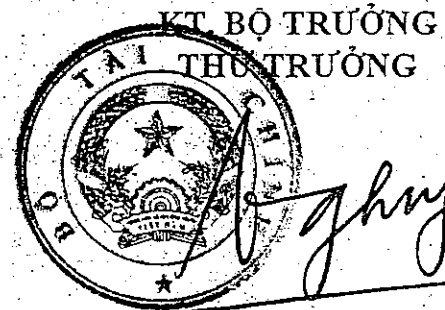
Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) *Ban TW... Phước* chỉ đạo các Sở có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện phân bổ, quản lý, sử dụng khoản vốn tín dụng trên theo đúng chế độ quy định; chủ động sử dụng ngân sách địa phương, huy động đóng góp của nhân dân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo đúng quy định tại Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13/6/2000, Quyết định số 132/2001/QĐ-TTg ngày 07/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 156/2009/TT-BTC ngày 03/8/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, đầu tư các dự án đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn để tổ chức thực hiện; bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trong nước của ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất) để hoàn trả theo đúng hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Trường hợp đến ngày 31/5/2012, địa phương chưa ký hợp đồng vay vốn tín dụng với Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bộ Tài chính sẽ điều chuyển vốn vay cho các địa phương khác.

Khi đến hạn trả nợ vốn vay năm trước, nếu địa phương chưa hoàn trả vốn vay, chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam tạm thời chưa thực hiện cho vay tiếp cho đến khi địa phương hoàn trả theo hợp đồng ký kết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Chi nhánh Ngân hàng *P.T. Ban TW... Phước*
- Sở Tài chính tỉnh (thành phố) *Ban TW... Phước*
- Lưu: VT, Vụ NSNN.



Nguyễn Công Nghiệp

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ mức vốn vay tín dụng ưu đãi để thực hiện các chương trình
kiên cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ
tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn năm 2012

SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 95
Ngày: 27/02/2012
ĐẾN

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước để tiếp
tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao
thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề
ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Quyết định số 56/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày
21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát
triển của Nhà nước để tiếp tục thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh
mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy
sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Văn bản số 2225/TTg-KTTH ngày 05/12/2011 của Thủ tướng
Chính phủ về việc tăng mức vốn tín dụng ưu đãi cho Chương trình kiên cố hóa
kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng
thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn;

Căn cứ đề nghị tại văn bản số 178/BC-UBND ngày
02/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Phước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ mức vốn tín dụng ưu đãi để thực hiện Chương trình kiên
cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi
trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn của tỉnh (thành
phố) Bình Phước năm 2012 là 50.000 triệu đồng.

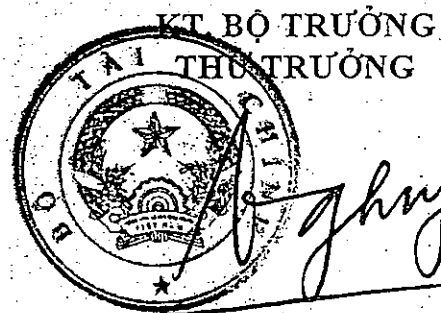
Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) *Ban TW. Thuận* chỉ đạo các Sở có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện phân bổ, quản lý, sử dụng khoản vốn tín dụng trên theo đúng chế độ quy định; chủ động sử dụng ngân sách địa phương, huy động đóng góp của nhân dân và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo đúng quy định tại Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13/6/2000, Quyết định số 132/2001/QĐ-TTg ngày 07/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 156/2009/TT-BTC ngày 03/8/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, đầu tư các dự án đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn để tổ chức thực hiện; bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trong nước của ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất) để hoàn trả theo đúng hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Trường hợp đến ngày 31/5/2012, địa phương chưa ký hợp đồng vay vốn tín dụng với Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bộ Tài chính sẽ điều chuyển vốn vay cho các địa phương khác.

Khi đến hạn trả nợ vốn vay năm trước, nếu địa phương chưa hoàn trả vốn vay, chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam tạm thời chưa thực hiện cho vay tiếp cho đến khi địa phương hoàn trả theo hợp đồng ký kết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Chi nhánh Ngân hàng *PT*... *Ban TW. Thuận*
- Sở Tài chính tỉnh (thành phố) *Ban TW. Thuận*
- Lưu: VT, Vụ NSNN.



Nguyễn Công Nghiệp